

Số: 33/2024/QĐCNHGT-DS

Thanh Phú, ngày 21 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Văn Chí là người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị N với anh Lê Chí H và chị Lê Thị V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 01 năm 2024 của anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 02 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: số 21/2 ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre và chị Lê Thị N, sinh năm 1988; địa chỉ: số 81/3 ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị N: Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1979; địa chỉ: số 53/6 ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre (Văn bản ủy quyền ngày 10/01/2024).

- Người bị kiện: Anh Lê Chí H, sinh năm 1984 và chị Lê Thị V, sinh năm 1993; cùng địa chỉ: số 61/3 ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 02 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 02 năm 2024, cụ thể như sau:

Anh Lê Chí H và chị Lê Thị V có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị N số tiền là 474.000.000 đồng (bốn trăm bảy mươi bốn triệu đồng). Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày

có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thanh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thanh Phú;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Tú